

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 15- 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Đoàn Văn Phôi**.

2/ Ông: **Đặng Thế Ứng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Thanh Thúy** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Tiểu My** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn N**, sinh ngày 01/01/1978, tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 082078023003; Hộ khẩu thường trú: ấp M, xã Q, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: ấp M, xã Q, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị P, sinh năm 1958; Vợ: Lê Thị X, sinh năm 1984 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sinh ra lớn lên sống cùng với gia đình tại ấp M, xã Q, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 5 thì nghỉ học phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/9/2024 đến nay tại xã Phú Quý, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người bị hại:* Anh **Võ Thành N**, sinh năm 1999; (đã chết)

Nơi cư trú: Khu phố T, phường M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Võ Thành N: Bà **Thị Thị T**, sinh năm 1973 là mẹ ruột của bị hại N; nơi cư trú: Khu phố T, phường M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

** Người có quyền lợi, N vụ liên quan: Bà **Lê Thị X**, sinh năm 1984; (có mặt)*
Nơi cư trú: Ấp M, xã Q, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Tấn N được Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp giấy phép lái xe hạng A1 số 0281145 vào ngày 10/01/2004 có giá trị không thời hạn.

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/7/2024, Nguyễn Tấn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63B2 - 917.46 chở chị Lê Thị X, sinh năm 1984 và cháu Nguyễn Lê B, sinh năm 2016 (là vợ, con của N) lưu thông trên tuyến tránh Cai Lậy theo hướng từ Quốc lộ 1 đi về hướng xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Khi đến đoạn thuộc ấp Quý Trinh, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, N điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường bên trái của tuyến tránh (ngược chiều) với mục đích để tiếp tục lưu thông rẽ trái vào đường “Liên ấp Quý Trinh - ấp Quý Phước”. Khi N điều khiển xe qua đến làn đường dành cho xe ô tô của phần đường lưu thông hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương thì va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 63C1 - 176.11 do anh Võ Thành N, sinh năm 1999, nơi thường trú khu phố T, phường M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang điều khiển đang lưu thông trên cùng làn đường này theo chiều ngược lại làm xảy ra tai nạn. Hậu quả, anh N tử vong tại hiện trường, N và chị Lan bị thương ở chân được cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy; cháu B bị xây xát nhẹ, 02 phương tiện xe mô tô có liên quan bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường liên quan đến tai nạn giao thông lúc 21 giờ 40 phút ngày 13/7/2024 ghi nhận: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km00+150 đoạn thuộc ấp Quý Trinh, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa chia thành 02 chiều đường riêng biệt được phân biệt bằng các vạch sơn kẻ trên mặt đường. Theo hướng đi từ Bình Phú đi Nhị Quý, mặt đường có chiều rộng 10,8 mét chia thành 4 làn đường lưu thông và 02 chiều đường riêng biệt. Làn đường trong cùng rộng 02 mét, làn ngoài rộng 3,6 mét, làn thứ ba rộng 3,6 mét, làn thứ tư rộng 1,6 mét. Hiện trường xảy ra tai nạn là làn 3,6 mét. Ghi nhận tại phần đường lưu thông hướng Bình Phú đi Quốc Lộ 1 có các biển cảnh báo nguy hiểm gồm: Biển đi chậm, nơi giao nhau có tín hiệu đèn, đường có người đi bộ cắt ngang, phần đường này giao nhau với đường liên ấp Quý Trinh, Quý Phước, nơi giao nhau cách trục sau xe mô tô 63C1-176.11 là 46 mét. Phần đường lưu thông hướng Quốc lộ 1 đi Bình Phú có biển cảnh báo nguy hiểm, giao nhau với đường không ưu T. Ghi nhận việc đánh dấu vết của phương tiện, tang vật tại hiện trường như sau: (1) vị trí xe mô tô 63B2-917.46; (2) vị trí vết cày thứ nhất; (3) vị trí vết cày thứ hai; (4) vị trí bánh xe mô tô 63C1-176.11; (5) vị trí xe mô tô 63C1-176.11; (6) vị trí người điều khiển xe mô tô 63C1-176.11 “chết”; (7) vị trí trụ điện số 04 vật làm chủ trong vụ tai nạn; (x) vị trí điểm dừng của 02 xe. Xác định mốc và mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn được xác định theo hướng Bình Phú đi xã Nhị Quý, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, lấy mép đường bên trái chiều ngược lại làm mép chuẩn để tiến hành khám nghiệm hiện trường như sau:

Khi tổ công tác đến ghi nhận xe mô tô 63B2-917.46 được dựng đứng, đầu xe hướng phía chiều đi vào trạm thu phí, đuôi xe hướng ra Quốc lộ 1 được ký hiệu (1); từ (1) cách vào mép chuẩn là 9,60 mét, đuôi (1) cách vào mép chuẩn là 9,40 mét. Vết cày thứ nhất (2) có chiều dài 3m, từ tâm (2) cách mép chuẩn là 9,3 mét, cách trục sau của (1) theo đường thẳng vuông góc là 1,3 mét. Vết cày thứ hai (3) có chiều dài 3,7 mét, từ đầu (3) cách vào mép chuẩn là 8,7 mét, đuôi của (3) cách mép chuẩn là 7,3 mét, cách (2) theo đường thẳng là 0,5 mét. Tại hiện trường bánh trước của xe mô tô 63C1-176.11 rời khỏi xe sau tai nạn ký hiệu (4), từ tâm (4) cách mép chuẩn là 8,7 mét, cách đầu của (3) theo đường thẳng vuông góc là 1,85 mét. Trục sau của (5) cách vào mép chuẩn là 7,3 mét, từ đầu (5) cách vào mép chuẩn là 7,4 mét, từ trục sau của (5) cách tâm (4) theo đường thẳng vuông góc là 1,4 mét. Từ đầu của (6) cách vào mép chuẩn là 6,9 mét; Từ tâm của (7) cách vào mép chuẩn là 6,5 mét, cách trục trước của (1) theo đường thẳng vuông góc là 1,2 mét. Từ tâm điểm đụng (x) cách vào mép chuẩn là 8,8 mét, cách trục sau của (1) theo đường thẳng vuông góc là 0,8 mét, cách trục sau của (5) theo đường thẳng vuông góc là 3,8 mét.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lúc 22 giờ 35 phút ngày 13/7/2024, đối với xe mô tô biển số 63B2-917.46 ghi nhận: Chá gương chiếu hậu bên phải bể vỡ; Chá gương chiếu hậu bên trái trầy xước có dính bùn đất (19x7cm); Đầu tay cầm trái bị mài mòn (3x2cm); Đầu tay thắng bên trái bị mài mòn (2x1,5cm); Ốp nhựa bên trái có vết bể mài mòn (6x3cm); Yếm chắn gió bên phải bị bể vỡ; Ống phuột trước bên phải có vết mài mòn (2x1cm); Ống nhựa phía dưới bệ gác chân trước bên phải bị bể vỡ; Ốp nhựa thân xe phía sau bên phải có vết xước dính sơn màu xanh, máu (40x18cm); Bên trái mũi chắn bùn trước có vết mài mòn (4x2cm); Ốp nhựa phía dưới bệ gác chân trái có vết mài mòn (13x2cm); Bát gác chân chống ngang bên trái có vết trầy xước (1x0,5cm); Chân chống đứng bên trái có vết mài mòn (13x0,5cm); Kiểm tra công tắc đèn báo rẽ ghi nhận công tắc được bật lệch về bên trái. Do không có chìa khóa nên không xác định được tình trạng hoạt động.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lúc 23 giờ 20 phút ngày 13/7/2024, đối với xe mô tô biển số 63C1-176.11 ghi nhận: Ốp nhựa tay cầm bên phải tuột khỏi xe; Đầu tay thắng bên phải bị gãy; Dây ga bị đứt; Ốp nhựa tay lái bị bể vỡ; Đèn chiếu sáng trước bị bể vỡ; Vỏ đèn hàng bị thủng móp biến dạng; Hai phuột trước bị gãy rời khỏi thân xe; Đầu tay cầm trái có vết mài mòn (3,5x2cm); Ốp yếm bên phải bị bể vỡ; Ốp yếm bên trái bị bể vỡ; Gác chân trước bên phải bị cong về sau; Càng thắng chân bị cong về sau; Ốp kim loại bảo vệ bộ xe bị mài mòn (20x8cm); Gác chân trước bên trái có vết mài mòn (3x2cm); Bên trái tay nắm phía sau có vết mài mòn (26x3cm); Sau tai nạn bánh trước rời khỏi thân xe. Kiểm tra bánh trước xe ghi nhận: Niềng bị cong biến dạng, nhiều nan hoa bị gãy; Đầu trục bánh trước bên phải có vết mài mòn (1x0,5cm).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện xác định:

- Xe mô tô biển kiểm soát 63B2 - 917.46 do N Tấn N điều khiển lưu thông theo hướng từ Trung Lương - Mỹ Thuận (Quốc Lộ 1 - Bình Phú), sau đó chuyển hướng

sang phần đường bên trái của tuyến tránh (ngược chiều) để tiếp tục lưu thông với mục đích rẽ trái vào lưu thông trên đường “Liên ấp Quý Trinh - ấp Quý Phước”.

- Xe mô tô biển kiểm soát 63C1 - 176.11 do Võ Thành N điều khiển lưu thông trên tuyến tránh thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo hướng từ Mỹ Thuận -Trung Lương (hướng Bình Phú - Quốc Lộ 1).

- Vùng va chạm giữa hai xe được xác định là chữ (X) trên sơ đồ hiện trường, nằm hoàn toàn bên phần đường lưu thông của Võ Thành N.

Phiếu Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu tử thi Võ Thành N là 254.085mg/dl (55.14 mmol/L).

Phiếu Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thực hiện lấy mẫu vào lúc 21 giờ 51 phút ngày 25/7/2024 đối với anh N Tấn N kết luận: nồng độ cồn trong máu của N là 0.58 mmol/l tương đương 2.67 mg/100ml.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 226-2024/KLGĐTT-TTPY, ngày 14/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận về nguyên nhân tử vong tử thi Võ Thành N như sau: Chấn thương sọ não kín do xuất huyết ngoài màng cứng bán cầu phải. Xuất huyết dưới màng cứng bán cầu não phải. Xuất huyết dưới nhện toàn bộ hai bán cầu đại não. Xuất huyết hai bán cầu tiểu não. Dập não thái dương phải và não trán hai bên. Vỡ vòm sọ, sàng sọ do tai nạn giao thông.

* Vật chứng thu giữ, xử lý:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 63B2 - 197.46, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn xám - đen bị hư hỏng do tai nạn kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên N Tấn N. Đây là tài sản hợp pháp của N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định xử lý trả lại cho N xong.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 63C1 - 176.11, nhãn hiệu XIONGSHI, màu sơn xanh kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Võ Văn Thành, sinh năm 1971, thường trú xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. Qua làm việc anh Thành cho biết vào khoảng năm 2021, anh đã bán xe trên cho một người bạn (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang). Quá trình điều tra xác định xe trên là tài sản hợp pháp của Võ Thành N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã trả cho bà Thị Thị T, sinh năm 1973, thường trú khu phố Mỹ Thuận, phường Nhị Mỹ, tỉnh Tiền Giang là người đại diện hợp pháp của nạn nhân N xong.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 0281145, do Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 10/01/2004 cho anh N Tấn N. Đối với giấy phép lái xe này, sau khi hoàn tất thủ tục truy tố, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang ra quyết định chuyển vật chứng này đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tiếp tục tạm giữ, chờ xử lý.

* Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn trên là do Nguyễn Tấn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63B2 - 197.46 lưu thông đi không đúng phần đường quy định (lưu thông ngược chiều); không đảm bảo các quy tắc an toàn trong khi chuyển hướng dẫn đến xe mô tô biển kiểm soát 63B2 - 917.46 do N điều khiển va chạm với xe mô tô

biển kiểm soát 63C1 - 176.11 do Võ Thành N điều khiển gây tai nạn. Hành vi này của N Tấn N đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Đối với Võ Thành N khi xảy ra tai nạn có nồng độ cồn trong máu là 254.085mg/dl (55.14 mmol/L). Tuy nhiên, N điều khiển xe đi đúng làn đường quy định nên đây là lỗi hành chính và là lỗi phụ trong vụ tai nạn giao thông.

* Tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

* Tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”

* Tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”

* Về trách nhiệm dân sự: Bà Thị Thị T là người diện hợp pháp của bị hại Võ Thành N yêu cầu N bồi thường mai táng phí, tổn thất tinh thần với số tiền 95.000.000 đồng. N đã bồi thường xong, bà T đã nhận đủ số tiền bồi thường không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho N.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo còn phải nuôi 02 con còn nhỏ đang đi học.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Võ Thành N là bà Thị Thị T có ý kiến trình bày như sau: Sự việc N bị tai nạn giao thông như thế nào thì bà T không biết, sau đó người cháu cho hay mới biết N bị tai nạn giao thông. Khi đến nơi thì thấy N đã chết và chở N đi bệnh viện để mổ. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo N đã thỏa thuận với bà T bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần tổng cộng số tiền là 95.000.000 đồng; phía bị cáo N đã bồi thường xong nên không yêu cầu bị cáo N bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị X có ý kiến trình bày như sau: Sự việc bị cáo N chạy xe gây ra tai nạn giao thông như lời trình bày của bị cáo N là đúng. Sau khi bị cáo N gây ra tai nạn giao thông thì phía gia đình có đến nhà của gia đình bị hại để thăm hỏi.

Bản cáo trạng số 108/CT-VKSTXCL ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tấn N về tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn N đã thừa nhận hành vi phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Về trách nhiệm dân sự: Bà Thị Thị T là người diện hợp pháp cho bị hại Võ Thành N yêu cầu N bồi thường mai táng phí, tổn thất tinh thần với số tiền 95.000.000 đồng; N đã bồi thường xong, bà T đã nhận đủ số tiền bồi thường không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 0281145, do Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 10/01/2024 cho N Tấn N là của bị cáo N; hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy đang tạm giữ, đề nghị Hội đồng xét xử sẽ trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo N khi bản án hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tấn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/7/2024, tại Km 00+150 trên đường tuyến tránh Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc ấp Quý Trinh, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Tấn N đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63B2 - 917.46 lưu thông đi không đúng phần đường quy định (lưu thông ngược chiều); không đảm bảo các quy tắc an toàn trong khi chuyển hướng dẫn đến xe mô tô biển kiểm soát 63B2 - 917.46 do bị cáo N điều khiển va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 63C1 - 176.11 do anh Võ Thành N điều khiển theo chiều ngược lại gây ra tai nạn. Hậu quả Võ Thành N tử vong. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo N tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Tấn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận

luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo N là nghiêm trọng, nó đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho anh Võ Thành N, gây tư tưởng hoang mang lo sợ trong nhân dân mỗi khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được rằng xe mô tô khi tham gia giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, chỉ vì một bất cẩn cầu thả là xảy ra hậu quả khó lường, nhưng bị cáo N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63B2 - 917.46 lưu thông đi không đúng phần đường quy định (lưu thông ngược chiều); không đảm bảo các quy tắc an toàn trong khi chuyển hướng dẫn đến xe mô tô biển kiểm soát 63B2 - 917.46 do N điều khiển va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 63C1 - 176.11 do anh Võ Thành N điều khiển theo chiều ngược lại gây ra tai nạn; hậu quả anh Võ Thành N tử vong. Lỗi trong vụ án này là hoàn toàn do lỗi của bị cáo N. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo N có các tình tiết giảm nhẹ là: Bị cáo bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; phía người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cha và ông bà là người có công với cách mạng. Do đó, cần cho bị cáo N hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo N có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; trình độ học vấn 5/12 nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình để nuôi 02 con còn nhỏ, được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, cần xem xét chiều cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo và không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01(một) giấy phép lái xe hạng A1 số 0281145, do Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 10/01/2024 cho N Tấn N là của bị cáo N, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy đang tạm giữ. Xét đây là giấy phép lái xe của bị cáo N nên trả lại cho bị cáo N khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Võ Thành N là bà Thị Thị T có ý kiến là phía bị cáo N đã thỏa thuận với bà T bồi thường thiệt hại về mai táng phí, tổn thất tinh thần với số tiền tổng cộng là 95.000.000 đồng; phía bà T đã nhận đủ tiền nên không yêu cầu bị cáo N bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Tấn N 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn N cho Ủy ban nhân dân xã Phú Quý, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm N vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn N 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 0281145, do Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 10/01/2024 cho N Tấn N.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 03/12/2024)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn